TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 145 /2018/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 08 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q –THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Khoản 2 Điều 29; Điều 35; Điều39; Điều143; Điều144 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ 51; Điều 54; Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 172/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

-Anh Nguyễn Duy Tr, sinh ngày 30 tháng 7 năm 1980.

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Hòa P, xã Hòa Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

-Chị Nguyễn Thị D, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1982.

ĐKHKTT: Thôn Hòa P, xã Hòa Th, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Thôn Châu D, xã Hợp Ch, huyện Lương S, tỉnh Hòa Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Duy Tr và chị Nguyễn Thị D tìm hiểu tự nguyện cưới có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Th ngày 24/4/2015, sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống bình thường đến tháng 1 năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do tình cảm vợ chồng và từ đó đến nay hai người sống ly thân.

Nay tình cảm vợ chồng ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Nên anh Tr và chị D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Q công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về Con chung: Anh Nguyễn Duy Tr và chị Nguyễn Thị D đều khẳng định hai người không có con chung nên không yêu cầu Tòa án ghi nhận.

[3] Về tài sản chung, công sức công nợ: Anh Nguyễn Duy Tr và chị Nguyễn Thị D đều khẳng định hai người không có tài sản nên không yêu cầu Tòa án ghi nhận.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Duy Tr và chị Nguyễn Thị D tự nguyện thỏa thuận anh Tr chịu toàn bộ án phí Việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy Tr và chị Nguyễn Thị D.

- Về con chung: Anh Nguyễn Duy Tr và chị Nguyễn Thị D không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Duy Tr và chị Nguyễn Thị D không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Về công sức, công nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Duy Tr tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010554 ngày 21/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn; UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.